

Bản án số: 33/2022/DS-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Ánh Dương

* **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Đào Xuân Hải.

2. Ông Nguyễn Quốc sửu.

* **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Yên.

* **Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2022/QĐXXST-DS ngày 25/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 121/2022/QĐST-DS ngày 08/9/2022 (Án định thời gian mở lại phiên tòa), giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V.

Do ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc, đại diện (Vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 đường L, phường T, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng L - Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh huyện T, tỉnh B (Theo văn bản ủy quyền số: 249/ NHNo-TYBG-QĐ ngày 19/5/2022 (Có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: Đường 295, Phố M, thị trấn C, huyện T, tỉnh B.

* **Bị đơn:** Chị Hoắc Thị H- sinh năm 1979 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cư trú: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn C - sinh năm: 1978 (Vắng mặt tại phiên tòa)

- Anh Hoàng Công H, sinh năm 1987 (Vắng mặt tại phiên tòa)

- Ông Hoàng Công S, sinh năm 1957 (Vắng mặt tại phiên tòa)

- Bà Vũ Thị C, sinh năm 1961

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Đều cư trú: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 09/7/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phía nguyên đơn trình bày:*

Ngày 18/10/2012 chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C có làm hồ sơ vay vốn tại Agribank Chi nhánh huyện Tân Yên Bắc Giang số tiền là: 800.000.000chẵn và được ngân hàng phê duyệt cho vay từng lần số tiền: 800.000.000đ (Bằng chữ: Tám trăm triệu đồng chẵn) theo phương thức cho vay từng lần tại Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 Ngày 18/10/2012.

Mục đích sử dụng vốn vay: kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí, Karaoke, nước giải khát, cafe, bi a...

Lãi suất trên hợp đồng tín dụng: 15%/năm. (lãi suất thả nổi từng thời kỳ).

Thời hạn vay: 36 tháng, ngày trả nợ gốc đầu tiên 07/10/2013, ngày trả lãi đầu tiên 10/12/2012. Ngày trả nợ cuối cùng 07/10/2015.

Đến nay đã quá hạn chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C chưa trả cho Ngân hàng tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh như thỏa thuận.

Đến ngày 19/9/2022 chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C đã trả lãi được 192.333.333 đồng, hiện còn dư nợ tại Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 tổng số tiền gốc và lãi là: 2.064.051.389 đồng (trong đó nợ gốc: 800.000.000 đồng; nợ lãi: 1.264.051.389 đồng).

Tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ bao gồm:

- Tài sản thế chấp của chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C là QSD đất diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BM 032914 do UBND huyện Tân Yên tỉnh Bắc Giang cấp ngày 18/9/2012 Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B, được thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản số: 08/9-NC/HĐTC ngày 17/10/2012; Giá trị tài sản: 1.390.500.000 đồng; Nghĩa vụ được bảo đảm mức dư nợ là: 800.000.000 đồng.

Ngày 02/3/2015 TAND huyện Tân Yên thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất đối với diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BM 032914 do UBND huyện Tân Yên tỉnh Bắc Giang cấp ngày 18/9/2012 mang tên chị Hoắc Thị H. Ngân hàng không tham gia tố tụng trong vụ án này. Đến ngày 28/9/2015 TAND huyện Tân Yên đã ra Bản án DSST số 25/2015/DS- ST và quyết định: Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 11/9/2012 giữa ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C với chị Hoắc Thị H vô hiệu và giải quyết hậu quả vô hiệu: Buộc chị Hoắc Thị H trả lại ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C, anh Hoàng Công H diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B. Đến nay bản án này đã có hiệu lực pháp luật.

Nay Ngân hàng Agribank Chi nhánh huyện T, tỉnh B yêu cầu chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C phải trả nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 19/9/2022 với tổng số tiền gốc là: 800.000.000 đồng và tiền nợ lãi là: 1.264.051.389 đồng.

Ngân hàng xin rút yêu cầu đối với Hợp đồng thế chấp tài sản số: 08/9-NC/HĐTC ngày 17/10/2012) giữa ngân hàng với chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C và không yêu cầu giải quyết.

** Tại Biên bản lấy lời khai ngày 29/6/2022 bị đơn là chị Hoắc Thị H trình bày:*

Ngày 18/10/2012 chị (Hoắc Thị H) và chồng là anh Nguyễn Văn C có làm hồ sơ vay vốn tại Agribank Chi nhánh huyện Tân Yên Bắc Giang số tiền là: 800.000.000 đồng và được ngân hàng phê duyệt cho vay từng lần số tiền: 800.000.000đ (Bằng chữ: Tám trăm triệu đồng chẵn) theo phương thức cho vay từng lần tại Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 Ngày 18/10/2012. Thời hạn vay 36 tháng. Lãi suất cho vay tại thời điểm ký Hợp đồng tín dụng là: 15%/năm; Ngày trả nợ cuối cùng 07/10/2015. Mục đích sử dụng vốn vay: kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí, Karaoke, nước giải khát, cafe, bi a...

Cụ thể: Đến ngày 20/04/2022 hiện còn dư nợ tại Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 tổng số tiền gốc và lãi là: 2.011.184.723 đồng, trong đó nợ gốc: 800.000.000 đồng; nợ lãi: 1.211.184.723 đồng.

Tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ bao gồm:

- Tài sản thế chấp của chị (Hoắc Thị H) và anh Nguyễn Văn C là QSD đất diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BM 032914 do UBND huyện T, tỉnh B cấp ngày 18/9/2012 Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B, được thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản số: 08/9-NC/HĐTC ngày 17/10/2012; Giá trị tài sản: 1.390.500.000 đồng; Nghĩa vụ được bảo đảm mức dư nợ là: 800.000.000 đồng.

Chị xác định tài sản thế chấp của chị (Hoắc Thị H) anh Nguyễn Văn C là QSD đất diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BM 032914 do UBND huyện Tân Yên tỉnh Bắc Giang cấp ngày 18/9/2012 Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B. Tài sản thế chấp không liên quan đến ai nên đề nghị không đưa vào tham gia tố tụng.

Nay chị xác định có nợ ngân hàng số tiền trên và thế chấp tài sản trên. Chị đề nghị sang đầu tuần vào khoảng ngày 05/7/2022 chị thu xếp để trả ngân hàng số nợ gốc, lãi trên.

Vợ chồng chị đã nhận đầy đủ thông báo thụ lý vụ án, quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ và toàn bộ giấy tờ do Tòa án tổng đạt. Chồng chị Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1978 do bận nên không đến Tòa án làm việc

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn C, anh Hoàng Công H, ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C** đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số: 59/TB-TLVA, ngày 23/5/2022; Thông báo về việc thụ lý vụ án số: 59/TB-TLVA, ngày 21/7/2022; Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số: 33/2022/QĐ-CCTLCC, ngày

23/6/2022; Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ số: 46/2022/QĐ-CCTLCC, ngày 01/8/2022 các giấy triệu tập; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số: 59/TB-TA ngày 11/8/2022 (lần 01); Thông báo về phiên họp hòa giải số: 59/TB-TA ngày 18/8/2022 (lần 02); Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/QĐXXST-DS, ngày 26/4/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 121/2022/QĐST-DS ngày 08/9/2022 đối với chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C, anh Hoàng Công H, ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn C, anh Hoàng Công H, ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C không làm việc với Tòa án về những vấn đề liên quan vụ án mà anh Nguyễn Văn C, anh Hoàng Công H, ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Toà án đã tiến hành cho các đương sự hoà giải nhiều lần nhưng không được và các đương sự không thống nhất việc giải quyết vụ án. Đương sự đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay, đương sự giữ nguyên ý kiến và đương sự không thoả thuận được với nhau việc giải quyết vụ án, không có chứng cứ gì khác giao nộp cho Tòa án và cũng không có yêu cầu hoặc đề nghị gì khác.

Sau phần tranh luận, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 4 Điều 147, Điều 244 BLTTDS; Điều 471, 474, 478 BLDS năm 2005, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 37 Luật HNGĐ; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả Ngân hàng hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tân Yên đại diện với tổng số tiền là: 2.064.051.389 đồng.

Đình chỉ đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 08/9 ngày 17/10/2012 của ngân hàng đối với chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C, anh Hoàng Công H, ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C đã được triệu tập họp lệ lần 2 nhưng vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 03 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã ra các quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ nhưng ngoài

những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C, anh Hoàng Công H, ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác nên phải chịu hậu quả pháp lý.

[2] **Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:** Ngày 23/5/2022 phía nguyên đơn nộp đơn khởi kiện ghi ngày 19/5/2022 về yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng và yêu cầu vợ chồng chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C trả nợ gốc, lãi theo Hợp đồng tín dụng. TAND huyện Tân Yên căn cứ khoản 3 Điều 26; Điểm b khoản 1 Điều 35 của BLTTDS để giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[3] **Về thời hiệu khởi kiện:** Theo Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 ngày 18/10/2012 được ký kết giữa Ngân hàng với chị Hoắc Thị H (anh Nguyễn Văn C ủy quyền ngày 09/10/2012 cho vợ là chị Hoắc Thị H để vay vốn ngân hàng) thì dư nợ gốc đến ngày 19/9/2022 là: 800.000.000 đồng nợ gốc; nợ lãi là: 1.264.051.389 đồng. Thời hạn hạn mức tín dụng: 36 tháng, kể từ ngày 18/10/2012, đến hạn trả nợ cuối cùng ngày 07/10/2015 vợ chồng chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C không trả được nợ, ngày 23/5/2022 Tòa án thụ lý nên việc khởi kiện của phía nguyên đơn là nằm trong thời hiệu khởi kiện quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn về việc yêu cầu vợ chồng chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C trả số tiền gốc 800.000.000 đồng gốc và tiền lãi 1.264.051.389 đồng thấy:

Căn cứ khởi kiện của nguyên đơn là Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 ngày 18/10/2012 được ký kết giữa Ngân hàng với chị Hoắc Thị H (anh Nguyễn Văn C ủy quyền cho vợ là chị Hoắc Thị H vay vốn) là người vay với mục đích sử dụng vốn vay: kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí, Karaoke, nước giải khát, cafe, bi a... phục vụ cho kinh doanh, phát triển kinh tế, đời sống của gia đình như ngân hàng trình bày. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng đã xác lập giữa các bên thì thấy đây là hợp đồng tín dụng có kỳ hạn, có lãi.

Căn cứ vào các chứng cứ là Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 ngày 18/10/2012. Tại giấy nhận nợ ngày 18/10/2012 với số tiền 800.000.000 đồng. Dư nợ gốc còn đến ngày 19/9/2022 là: 800.000.000 đồng.

Chứng cứ trên phù hợp lời khai của đại diện Ngân hàng là người cho vay nên có căn cứ xác định vợ chồng chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C còn nợ tổng số tiền gốc chưa thanh toán đến ngày 19/9/2022 là: 800.000.000 đồng.

Về lãi suất của số tiền vay: Theo các hợp đồng tín dụng các bên đã giao kết và thỏa thuận lãi suất tiền vay theo thỏa thuận nhận nợ thì:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 ngày 18/10/2012, dư nợ lãi là: Giấy nhận nợ ngày 18/10/2012 số tiền gốc 800.000.000 đồng, lãi suất cho vay tại thời điểm ký nhận nợ là: 15.0%/năm, ngày trả nợ cuối cùng 07/10/2015. Đến ngày 26/9/2014 chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C đã trả lãi được tổng số tiền là 192.333.333 đồng, sau đó không trả lãi. Dư nợ lãi đến ngày 19/9/2022 là: 1.264.051.389 đồng.

Như vậy số tiền lãi theo các Hợp đồng tín dụng và lãi theo giấy nhận nợ đã thỏa thuận tính đến ngày 19/9/2022 thì vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C chưa trả số tiền lãi còn lại là: 1.264.051.389 đồng.

Đối với khoản nợ lãi đã thanh toán, các đương sự không có tranh chấp, không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đến hạn trả nợ do vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C không trả nợ gốc và tiền lãi đến hạn và tiền lãi quá hạn đây là nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch do vợ chồng cùng thỏa thuận xác lập theo Điều 37 Luật HNGĐ và theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số: 2506LAV201206910 ngày 18/10/2012 được ký kết giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Tân Yên với chị Hoắc Thị H (anh Nguyễn Văn C ủy quyền cho vợ là chị Hoắc Thị H vay vốn) và giấy nhận nợ trên của chị Hoắc Thị H với ngân hàng mà hai bên đã ký kết như chị Hoắc Thị H thừa nhận tại Biên bản lấy lời khai ngày 29/6/2022. Nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cần buộc vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V do Chi nhánh huyện Tân Yên đại diện tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 2.064.051.389 đồng (Trong đó nợ gốc: 800.000.000 đồng; nợ lãi: 1.264.051.389 đồng).

Áp dụng án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 về “Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, chị Hoắc Thị H, anh Nguyễn Văn C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, Chi nhánh huyện Tân Yên cho vay”.

[5] Biện pháp bảo đảm: Tài sản thế chấp của chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C là quyền sử dụng đất diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BM 032914 do UBND huyện Tân Yên tỉnh Bắc Giang cấp ngày 18/9/2012 Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B, được thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản số: 08/9-NC/HĐTC ngày 17/10/2012; Giá trị tài sản: 1.390.500.000 đồng; Nghĩa vụ được bảo đảm mức dư nợ là: 800.000.000 đồng.

Ngày 02/3/2015 TAND huyện T thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất đối với diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BM 032914 do UBND huyện T, tỉnh B cấp ngày 18/9/2012 mang tên bà Hoắc Thị H. Ngân hàng không tham gia tố tụng trong vụ án này. Đến ngày 28/9/2015 TAND huyện Tân Yên đã ra Bản án DSST số 25/2015/DS- ST và quyết định : Tuyên bố Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất ngày 11/9/2012 giữa ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C với chị Hoắc Thị H vô hiệu và giải quyết hậu quả vô hiệu: Buộc chị Hoắc Thị H trả lại ông Hoàng Công S, bà Vũ Thị C, anh Hoàng Công H diện tích: 781 m²; Thửa đất số: 58/1; Tờ bản đồ số: 65; Loại đất: đất ở + đất vườn và Nhà ở 3 tầng khép kín diện tích 600 m² Địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B. Bản án DSST số 25/2015/DS- ST ngày 28/9/2015 của TAND huyện T này đang có hiệu lực pháp luật.

Nay phía ngân hàng rút yêu cầu không khởi kiện và xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 08/9-NC/HĐTC ngày 17/10/2012 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Tân Yên với vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C nên cần đình chỉ đối với yêu cầu này theo Điều 244 BLTTDS và mục 7 phần IV Giải đáp số: 01/2017/GĐ – TANDTC ngày 07/4/2017 của TANDTC.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C phải chịu 73.281.027 đồng án phí DSST trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Hoàn trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, chi nhánh huyện T đại diện số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 36.111.500 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào: Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 119, điểm b khoản 2 Điều 277, Điều 429 của BLDS; Điều 37 luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 03 Điều 228, Điều 244, Điều 271, khoản 01 Điều 273 của BLTTDS; Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Buộc vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, chi nhánh huyện T đại diện với tổng số tiền là: 2.064.051.389 đồng (Trong đó nợ gốc: 800.000.000 đồng; nợ lãi: 1.264.051.389 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, Chi nhánh huyện T đại diện cho vay thì lãi suất mà vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, Chi nhánh huyện T đại diện cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V, Chi nhánh huyện T đại diện cho vay.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện và xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 08/9-NC/HĐTC ngày 17/10/2012 giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện Tân Yên với vợ chồng chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C

3. Về án phí: Buộc chị Hoắc Thị H và anh Nguyễn Văn C phải chịu 73.281.027 đồng án phí DSST trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận phải chịu 73.281.027 đồng án phí DSST.

Trả lại Ngân hàng hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tân Yên đại diện số tiền 36.111.500 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số: 0011666, ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS Tân Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ánh Dương